

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO NHANH
Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 24/12/2021

1. Kết quả xét nghiệm

1.1. Trong ngày đã xét nghiệm **7.693 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 3.074 người với 2.147 mẫu (1.861 mẫu đơn, 286 mẫu gộp), còn 30 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 4.619 người với 4.422 mẫu (4.128 mẫu đơn, 294 gộp).

1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **782 ca mắc mới** trong ngày (giảm 05 ca so với hôm qua), trong đó:

a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 303 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 69 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 97 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 313 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 44 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 738 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 223 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 442 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 29 người.

- Dưới 12 tuổi: 88 người.

1.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 06 ca¹ (không thay đổi so với hôm qua).

¹ 02 ca Tiền Giang; 01 ca Trà Vinh; 01 ca Bà Rịa – Vũng Tàu; 01 ca Bình Phước; 01 ca TP Hồ Chí Minh.

- 103 ca trong các cơ sở cách ly y tế.
- 340 ca trong khu phong tỏa.
- 333 ca trong cộng đồng, cụ thể:
 - + Huyện Lai Vung: 68 ca².
 - + TP Sa Đéc: 63 ca³.
 - + Huyện Cao Lãnh: 63 ca⁴.
 - + Huyện Châu Thành: 41 ca⁵.
 - + Huyện Lấp Vò: 22 ca⁶.
 - + TP Cao Lãnh: 19 ca⁷.
 - + Huyện Thanh Bình: 17 ca⁸.

² 01 ca Khóm 1, 02 ca Khóm 5, thị trấn Lai Vung; 01 ca ấp Định Mỹ, 01 ca ấp Định Thành, xã Định Hòa; 01 ca ấp Tân Bình, 02 ca ấp Tân Long, 01 ca ấp Tân Thành, xã Hòa Thành; 01 ca ấp Long Hòa, 03 ca ấp Long Hưng 2, 01 ca ấp Long Khánh, 01 ca ấp Long Thành, 01 ca ấp Long Thuận, xã Long Hậu; 01 ca ấp Hòa Ninh, xã Long Thắng; 04 ca ấp Tân An, 01 ca ấp Tân Hưng, 01 ca ấp Tân Lợi, 02 ca ấp Tân Phong, 03 ca ấp Tân Phú, 02 ca ấp Tân Quới, xã Phong Hòa; 04 ca ấp Tân Lộc B, 01 ca ấp Tân Thuận A, 02 ca ấp Tân Thuận B, xã Tân Dương; 02 ca ấp Hòa Bình, 03 ca ấp Tân Mỹ, 02 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Hòa; 01 ca ấp Tân Mỹ, 03 ca ấp Tân Phú, 04 ca ấp Tân Quí, 04 ca ấp Tân Thạnh, 02 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Phước; 01 ca ấp Tân An, 01 ca ấp Tân Định, 03 ca ấp Tân Lộc, xã Tân Thành; 01 ca ấp Hòa Định, 01 ca ấp Thới Hòa, 02 ca ấp Thới Mỹ 2, 01 ca ấp Hòa Khánh, xã Vĩnh Thới.

³ 01 ca Khóm 1, 04 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 4, Phường 1; 03 ca Khóm 1, 03 ca Khóm 2, 03 ca khóm Hòa Khánh, Phường 2; 03 ca Khóm 1, 04 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 3, Phường 3; 01 ca khóm Tân An, 02 ca khóm Tân Hòa, phường An Hòa; 01 ca khóm Sa Nhiên, 01 ca khóm Tân Mỹ, phường Tân Quy Đông; 02 ca ấp Tân Lập, 05 ca ấp Tân Lợi, 01 ca ấp Tân Thành, xã Tân Quy Tây; 03 ca ấp Đông Khánh, 01 ca ấp Đông Quới, 01 ca ấp Khánh Hòa, 01 ca ấp Khánh Nghĩa, 01 ca ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Đông; 03 ca ấp Phú An, 02 ca ấp Phú Hòa, 07 ca ấp Phú Long, 03 ca ấp Phú Thành, 02 ca ấp Phú Thuận, xã Tân Phú Đông.

⁴ 01 ca khóm Mỹ Phú Cù Lao, 01 ca khóm Mỹ Phú Đất Liền, 03 ca khóm Mỹ Tây, 01 ca khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ; 02 ca ấp An Định, 01 ca ấp An Nghiệp, xã An Bình; 02 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 4, xã Bình Hàng Tây; 02 ca Ấp 4, xã Bình Hàng Trung; 02 ca ấp Bình Hòa, 01 ca ấp Bình Hưng, 01 ca ấp Bình Mỹ B, 01 ca ấp Bình Tân, xã Bình Thạnh; 02 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 4, xã Mỹ Hiệp; 02 ca ấp AB, 01 ca ấp Tân Trường, xã Mỹ Hội; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 2, 03 ca Ấp 3, xã Mỹ Long; 01 ca ấp Mỹ Đông Ba, 01 ca ấp Mỹ Đông Bốn, xã Mỹ Thọ; 04 ca ấp Mỹ Thới, 02 ca ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương; 04 ca ấp Bình Nhứt, 03 ca ấp Nguyễn Cừ, xã Nhị Mỹ; 02 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 3, xã Phong Mỹ; 01 ca Ấp 2, 02 ca Ấp 5, 01 ca Ấp 6, xã Phương Thịnh; 01 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 3, xã Phương Trà; 04 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 5, xã Tân Hội Trung.

⁵ 01 ca khóm Phú Hưng, 02 ca khóm Phú Mỹ, 01 ca khóm Phú Mỹ Hiệp, thị trấn Cái Tàu Hạ; 02 ca ấp An Thuận, xã An Hiệp; 01 ca ấp Tân An, 01 ca ấp Tân Phú, xã An Nhơn; 01 ca ấp Hòa Thạnh, 01 ca ấp Phú An, 01 ca ấp Tân Thuận, xã An Phú Thuận; 01 ca ấp Hòa An, 02 ca ấp Hòa Hiệp, 01 ca ấp Hòa Hưng, 01 ca ấp Hòa Trung, xã Hòa Tân; 01 ca ấp Phú Hưng, xã Phú Hựu; 01 ca ấp Phú Bình, 01 ca ấp Phú Mỹ, 01 ca ấp Phú Thạnh, xã Phú Long; 02 ca ấp An Hòa Nhất, 01 ca ấp Đông, 02 ca ấp Phú An, 01 ca ấp Tân An, 02 ca ấp Thạnh Phú, xã Tân Bình; 01 ca ấp Phú Nhuận, 01 ca ấp Tân An, 02 ca ấp Tân Bình, 01 ca ấp Tân Hựu, 01 ca ấp Tân Lập, 01 ca ấp Tân Thanh, 01 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Nhuận Đông; 01 ca ấp Tân Mỹ, 01 ca ấp Tân Phú, 02 ca ấp Tân Quới, 01 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Phú Trung.

⁶ 01 ca khóm Bình Hòa, 01 ca khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò; 02 ca ấp Bình An, 01 ca ấp Bình Lợi, 04 ca ấp Bình Phú Quới, xã Bình Thành; 05 ca ấp Bình Hiệp A, 01 ca ấp Bình Hiệp B, 01 ca ấp Bình Thạnh, 01 ca ấp Bình Trung, xã Bình Thạnh Trung; 02 ca ấp An Ninh, xã Định An; 01 ca ấp Khánh An, xã Tân Khánh Trung; 01 ca ấp Nhơn Quới, 01 ca ấp Vĩnh Bình B, xã Vĩnh Thạnh.

⁷ 01 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 4, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Đức, Phường 3; 01 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 4, Phường 4; 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 6, Phường 6; 01 ca Khóm 1, Phường 11; 01 ca khóm Mỹ Phú, 01 ca khóm Mỹ Thuận, phường Mỹ Phú; 01 ca ấp Hòa Hưng, 01 ca ấp Hòa Khánh, xã Hòa An; 01 ca Ấp 1, xã Mỹ Ngãi; 01 ca Ấp 1, xã Mỹ Trà; 01 ca ấp Tân Hậu, 01 ca ấp Tân Hùng, xã Tân Thuận Tây; 01 ca ấp Tịnh Châu, xã Tịnh Thới.

- + Huyện Tân Hồng: 17 ca⁹.
- + Huyện Tháp Mười: 12 ca¹⁰.
- + Huyện Tam Nông: 11 ca¹¹.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).

2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 334 trường hợp.
- Số lượng F2: 00 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

3. Tình hình cách ly

3.1. Quản lý đối tượng cách ly

- Số cách ly trong ngày: 1.530 người (tăng 648 trường hợp với hôm qua).
- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 1.245 người (giảm 930 trường hợp so với hôm qua).
- Tổng số đang quản lý: 18.275 người (tăng 272 trường hợp so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 2).

3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở
- + Công suất tối đa: 3.352 giường
- + Số đã bố trí: 1.583 giường.
- + Số hiện còn: 1.769 giường.
- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 67 cơ sở (giảm 01 so với hôm qua).
- + Công suất tối đa: 5.062 giường.
- + Số đã bố trí: 1.167 giường.
- + Số hiện còn: 3.895 giường.

⁸ 02 ca khóm Tân Đông A, 05 ca khóm Tân Đông B, thị trấn Thanh Bình; 01 ca ấp Nhứt, xã An Phong; 02 ca ấp Bình Định, 01 ca ấp Bình Thuận, xã Bình Thành; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 4, 01 ca Ấp 5, xã Tân Mỹ; 03 ca ấp Trung, xã Tân Thạnh.

⁹ 02 ca Khóm 1, 02 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 3, thị trấn Sa Rài; 03 ca ấp An Tài, 01 ca ấp An Thọ, 01 ca ấp An Phát, xã An Phước; 03 ca ấp Công Tạo, xã Bình Phú; 01 ca ấp Đuôi Tôm, xã Tân Hộ Cơ; 02 ca ấp Tân Bánh, xã Tân Phước; 01 ca ấp Thị, xã Thông Bình.

¹⁰ 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 4, thị trấn Mỹ An; 01 ca Ấp 4, 03 ca Ấp 5, xã Đốc Binh Kiều; 01 ca ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ An; 01 ca Ấp 4, xã Mỹ Đông; 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Hòa; 01 ca ấp Mỹ Tây 1, xã Mỹ Quý; 01 ca ấp Mỹ Phú, 01 ca ấp Mỹ Thạnh, xã Phú Điền.

¹¹ 01 ca Khóm 5, thị trấn Tràm Chim; 02 ca Ấp 1, 03 ca Ấp 2, xã An Hòa; 01 ca Ấp A, 01 ca ấp Hồng Ký, xã Phú Cường; 01 ca Ấp K10, xã Phú Hiệp; 01 ca ấp An Phú, xã Phú Thành A; 01 ca ấp B, xã Phú Thọ.

- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 05 khu.
- + Công suất tối đa: 424 giường.
- + Số đã bố trí: 74¹² người.
- + Số hiện còn: 350 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

4. Kết quả điều trị

4.1. Tổng số ca dương tính 39.603 ca (trong đó, có 1.829 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

4.2. Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 10.641 ca (tăng 213 ca so với hôm qua).

a) Phân loại tình trạng bệnh

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 10.153 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 212 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 194 ca (tăng 15 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 82 ca (giảm 01 so với ngày hôm qua).

b) Phân loại nơi điều trị

- Tại nhà, nơi cư trú: 7.604 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 1.167 ca.
- Các cơ sở điều trị: 1.583 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 287 ca.

4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong

4.3.1. Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 556 ca trong ngày (tăng 20 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 28.468 ca.

4.3.2. Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. Số bệnh nhân tử vong: ghi nhận 13 ca trong ngày (giảm 02 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 485 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 16.031 liều trong đó:

- 1.202 liều vắc xin Vero Cell.
- 3.695 liều vắc xin AstraZeneca.

¹² F1: 67 người; người về từ vùng dịch: 7 người.

- 11.134 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 1.852 liều tiêm cho người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi).

Tính đến ngày 24/12/2021, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.378.420 liều (tiêm mũi 1: 1.238.039 liều, đạt 99,43% dân số Tỉnh¹³; tiêm mũi 2: 1.108.216 liều, đạt 89% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 29.270 liều, đạt 2,35% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 2.895 liều).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 267.083 liều (tiêm mũi 1: 156.554 liều, đạt 97,86% dân số Tỉnh¹⁴; tiêm mũi 2: 110.529 liều, đạt 69,09% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch¹⁵

6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố

6.1.1. Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh: Cấp 2.

6.1.2. Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố

- Cấp độ 3: TP. Sa Đéc, các huyện: Lai Vung, Tháp Mười, Tân Hồng.
- Cấp độ 2: TP.Cao Lãnh, các huyện: Châu Thành, Tam Nông, Thanh Bình, Lấp Vò, Cao Lãnh.
- Cấp độ 1: TP. Hồng Ngự, huyện Hồng Ngự.

6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 28¹⁶/143 xã, phường, thị trấn (không thay đổi so với ngày hôm qua).
- Cấp 2: có 75/143 xã, phường, thị trấn (tăng 03 so với hôm qua)
- Cấp 3: 40¹⁷/143 xã, phường, thị trấn (giảm 03 so với hôm qua)

¹³ Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

¹⁴ Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

¹⁵ Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

¹⁶ Huyện Tam Nông: (01) xã Hòa Bình

Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh

Huyện Lấp Vò: (09 xã) Bình Thành, Bình Thạnh Trung, Hội An Đông, Mỹ An Hưng A, Tân Mỹ, Long Hưng B, Vĩnh Thạnh, Định An và Định Yên.

TP Cao Lãnh: (03 xã, phường) phường 3, phường 11 và xã Tân Thuận Tây.

Huyện Châu Thành (01): xã An Khánh.

Huyện Hồng Ngự: 10/10 xã, thị trấn.

¹⁷ Huyện Tân Hồng: (05 xã, thị trấn) thị trấn Sa Rài, Bình Phú, Tân Hộ Cơ, Tân Phước và An Phước

Huyện Lai Vung: (05 xã) Tân Dương, Long Thắng, Tân Phước, Tân Thành và Vĩnh Thới

Huyện Châu Thành: (04 xã, thị trấn) thị trấn Cái Tàu Hạ, Tân Bình, An Phú Thuận và Tân Phú Trung

Huyện Tam Nông: (05 xã, thị trấn) Phú Cường, Tân Công Sinh, Phú Đức, Phú Hiệp và thị trấn Tràm Chim

Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Thọ

Huyện Tháp Mười: (10 xã, thị trấn) thị trấn Mỹ An, Mỹ An, Trường Xuân, Mỹ Đông, Láng Biền, Thanh Mỹ, Đốc Bình Kiều, Phú Điền, Tân Kiều và Mỹ Hòa

6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 253/698 khóm, ấp (tăng 05 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 265/698 khóm, ấp (giảm 01 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 160/698 khóm, ấp (không thay đổi so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 20/698 khóm, ấp (giảm 04 so với hôm qua)

(Đính kèm Phụ lục 1, phần III, IV, V)

7. Công tác kiểm soát dịch

7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)

- Số phát sinh trong ngày: 06 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 05 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 116 khu vực (tăng 01 so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).

7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện: Tính đến ngày 24/12/2021, 12 huyện, thành phố đều phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

(Đính kèm Phụ lục 6).

8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 559/601 doanh nghiệp, gồm:

+ 319 doanh nghiệp (không thay đổi so với hôm qua) có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 53.991 lao động (không thay đổi so với hôm qua).

+ 240 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 177 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 5 chợ tạm ngưng hoạt động.

9. Thông tin chỉ đạo, điều hành

- Ủy ban nhân dân Tỉnh đã thống nhất chủ trương cho Công an Tỉnh mở rộng quy mô cơ sở thu dung, điều trị can, phạm nhân nhiễm Covid-19 tại Trại tạm giam Công an Tỉnh từ 40 giường lên 50 giường.

- Sở Y tế tiếp tục triển khai đến các cơ sở điều trị bệnh nhân Covid-19 về công tác điều trị, giảm tối đa các trường hợp tử vong do Covid-19 theo chỉ đạo của Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân Tỉnh.

10. Các hoạt động khác

- Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình dự luận lo lắng khi số ca tử vong liên quan Covid-19 trên địa bàn Tỉnh có chiều hướng gia tăng, tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp nhất là vào giai đoạn nhưng ngày cuối năm, vì vậy mong muốn các ngành chức năng tiếp tục tăng cường tuyên truyền cần thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 14/37 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong đó, liên quan đến việc tiêm vacxin phòng COVID-19, có 02 ý kiến, 12 ý kiến người dân hỏi các nội dung có liên quan đến áp dụng các biện pháp hành chính trong công tác phòng, chống dịch.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG TIỂU BAN

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH
Nguyễn Công Minh